

Số: 325/2020/QĐST-HNGĐ

Cái Bè, ngày 30 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ điều 212, khoản 4 điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 55, điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 643/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng như sau:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh **Nguyễn Trọng H**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: ấp L, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Chị **Nguyễn Thị A**, sinh năm 1978

Địa chỉ: ấp L, xã B, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trọng H và chị Nguyễn Thị A xác định cả 02 tiến đến hôn nhân vào năm 2005, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B. Tuy nhiên vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn và ly thân đến nay. Nguyên nhân do tính tình không hợp nhau, thường hay cãi vã nhau nên mất hạnh phúc. Anh chị đã suy nghĩ kỹ và thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị. Xét thấy việc anh H, chị A thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện phù hợp điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Trọng H1, sinh ngày 11/7/2013. Hiện do anh H nuôi. Anh chị thỏa thuận tiếp tục để anh H nuôi cháu H1, chị A không phải cấp dưỡng nuôi con. Xét sự thỏa thuận của anh chị phù hợp điều 81 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[3] Tài sản chung và nợ chung: Trình bày không có nên không xem xét.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Trọng H và chị Nguyễn Thị A.

- Về con chung: Tiếp tục giao con chung tên Nguyễn Trọng H1 sinh ngày 11/7/2013 cho anh Nguyễn Trọng H nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị A không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị A được quyền thăm nom con chung theo qui định pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Trọng H và chị Nguyễn Thị A mỗi người phải chịu 150.000đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Anh chị đã nộp 300.000đồng tạm ứng lệ phí theo các biên lai thu số 0004214 và 0004215 ngày 15/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè xem như đã thi hành xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- CC THADS huyện;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

TRẦN TÚ ANH